

Số: 233/QĐ-UBND

Gia Sàng, ngày 10 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công khai số liệu, thuyết minh tình hình thực hiện
dự toán ngân sách phường Gia Sàng quý 3 năm 2022**

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG GIA SÀNG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Xét đề nghị của công chức kế toán – tài chính phường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu thu chi ngân sách phường Gia Sàng quý 3 năm 2022 với nội dung cụ thể như sau:

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng HĐND - UBND, các ban ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- TT HĐND-UBND TP;
- Phòng TCKH TP;
- TT ĐU, HĐND P;
- Các ban ngành, đoàn thể phường;
- Như điều 3.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tùng Lâm

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ (6 THÁNG, NĂM)
Quý 3 Năm 2022

Đơn vị tính: đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (6 THÁNG, NĂM)	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3
I	Tổng số thu	5.804.483.000	2.376.865.589	40,95
1.	Các khoản thu 100%	85.000.000	34.837.000	40,98
2.	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	1.065.000.000	608.806.620	57,16
3.	Thu chuyển nguồn		653.221.969	
4.	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4.654.483.000	1.080.000.000	23,2
	- Bổ sung cân đối ngân sách	4.487.783.000	1.080.000.000	24,07
	- Bổ sung có mục tiêu	166.700.000		
II.	Tổng số chi	5.692.734.000	1.347.774.050	23,68
1.	Chi đầu tư phát triển			
2.	Chi thường xuyên	5.692.734.000	1.347.774.050	23,68
3.	Dự phòng	111.749.000		

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ
Quý 3 Năm 2022

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán		Quyết toán		So sánh (%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
A	1	2	3	4	5	6
Tổng số thu	15.194.483.000	5.804.483.000	6.939.310.135	1.681.451.819	46	29
I. Các khoản thu 100%	85.000.000	85.000.000	40.113.831	34.837.000	47	41
- Phí, lệ phí	65.000.000	65.000.000	17.687.000	17.687.000	27	27
- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
- Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
- Thu phạt, tịch thu khác theo quy định			5.276.831			
- Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
- Đóng góp của nhân dân theo quy định						
- Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
- Thu khác	20.000.000	20.000.000	17.150.000	17.150.000	86	86
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	10.455.000.000	1.065.000.000	5.819.196.304	566.614.819	56	53
1. Các khoản thu phân chia	2.205.000.000	315.000.000	4.092.918.418	412.891.850	186	131
- Tiền thuê đất, tiền sử dụng đất						
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	600.000.000	60.000.000	3.661.045	366.107	1	1
- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	105.000.000	105.000.000	4.000.000	4.000.000	4	4
- Lệ phí trước bạ nhà, đất, ô tô, xe máy	1.500.000.000	150.000.000	4.085.257.373	408.525.743	272	272
2. Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	8.250.000.000	750.000.000	1.726.277.886	153.722.969	21	20

- Thuế giá trị gia tăng	1.500.000.000	150.000.000	321.812.672	32.181.386	21	21
- Thuế TNDN						
- Thuế thu nhập cá nhân	6.750.000.000	600.000.000	1.404.465.214	121.541.583	21	20
III. Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV. Thu chuyển nguồn						
V. Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4.654.483.000	4.654.483.000	1.080.000.000	1.080.000.000	23	23
- Bổ sung cân đối ngân sách	4.487.783.000	4.487.783.000	1.080.000.000	1.080.000.000	24	24
- Bổ sung có mục tiêu	166.700.000	166.700.000				

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ
Quý 3 năm 2022

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	Dự toán			Ước thực hiện			So sánh (%)		
	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9
Tổng chi ngân sách xã	5.804.483.000		5.804.483.000	1.347.774.050		1.347.774.050	23		23
1. Chi cho công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	1.010.000.000		1.010.000.000	198.776.924		198.776.924	20		20
- Chi dân quân tự vệ	527.000.000		527.000.000	78.866.024		78.866.024	15		15
- Chi trật tự an toàn xã hội	483.000.000		483.000.000	119.910.900		119.910.900	25		25
2. Chi giáo dục									
3. Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
4. Chi y tế									
5. Chi văn hóa, thông tin	100.000.000		100.000.000						
6. Chi phát thanh, truyền hình									
7. Chi thể dục, thể thao	55.000.000		55.000.000	17.442.686		17.442.686	32		32
8. Chi bảo vệ môi trường									
9. Chi các hoạt động kinh tế									
- Giao thông									
- Nông - lâm - thủy lợi - hải sản									
- Thị chính									
- Thương mại, du lịch									
- Các hoạt động kinh tế khác									
10. Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.421.095.000		4.421.095.000	1.101.766.140		1.101.766.140	25		25
Trong đó: Quỹ lương				950.116.897		950.116.897			
10.1. Quản lý Nhà nước	2.512.395.000		2.512.395.000	657.061.006		657.061.006	26		26
10.2. Hội đồng nhân dân	344.000.000		344.000.000	83.771.126		83.771.126	24		24

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG GIA SÀNG

**Thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách
Nhà nước phường Gia Sàng quý 3 năm 2022**

1. Thu ngân sách quý 3 năm 2022:

- Thu NSNN phường Gia Sàng quý 3/2022 đạt 6.939 triệu đồng/15.194 triệu đồng = 46% dự toán.

- Thu NSNN trên địa bàn đạt 5.859 triệu đồng/10.540 triệu đồng = 55,59% dự toán .

- Các khoản thu hưởng điều tiết đạt 601 triệu đồng/1.150 triệu đồng = 52,26% dự toán.

2. Chi ngân sách quý 3 năm 2022:

Tổng chi thường xuyên ngân sách đạt 1.348 triệu đồng/5.804 triệu đồng = 23% dự toán.

Chi đầu tư xây dựng cơ bản đạt 0 đồng.

Trong quý 3 năm 2022, UBND phường thực hiện các khoản chi thường xuyên bám sát so với dự toán đầu năm, thanh toán đầy đủ, kịp thời các khoản chi theo chế độ chính sách của nhà nước đảm bảo các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - phường hội, quốc phòng - an ninh ở địa phương.